

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 46 /2023/ HNGĐ-ST

Ngày: 17 /7/2023

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị M, ông Lê Văn La.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/3/2023 về việc tranh chấp Hôn nhân gia đình; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số : 24/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị Giáp Thị Thanh M, sinh năm 1991 (Xin vắng mặt)

ĐKHKT: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

***Bị đơn:** Anh Giáp Văn M, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

ĐKHKT: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Giáp Thị Thanh M trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân : Chị và anh Giáp Văn M có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 12/5/2016 tại UBND xã Thái Đào , huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Trước khi cưới vợ chồng có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn thì chị về làm dâu và chung sống cùng với gia đình anh M. Quá trình chung sống , thời gian đầu v ợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau , vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ

chồng thường xuyên xảy ra xô sát cãi nhau . Vợ chồng sống ly thân năm 2020 đến nay không còn quan hệ tình cảm gì với nhau nữa . Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chi đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Giáp Văn M.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung .

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Quá trình giải quyết vụ án anh Giáp Văn M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng anh M không có mặt và không có bản tự khai nộp cho Tòa án.**

***Tại biên bản xác M với chính quyền địa phương cho biết:** Chị M và anh M có kết hôn với nhau vào năm 2016 tại UBND xã Thái Đào, huyện Lạng Giang. Sau khi kết hôn thì chị M về làm dâu và chung sống tại gia đình nhà anh M ở thôn Then, xã Thái Đào . Quá trình chung sống vợ chồng chị M, anh M có mâu thuẫn , nguyên nhân mâu thuẫn là do anh M hay chơi bời nợ nần nhiều nên phải bán nhà đất để trả nợ . Hiện nay, chị M bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống ở thôn Thiếp Trì , xã Thái Đào, còn anh M hiện đi làm thi thoảng có về nhà anh trai ở. Về con chung: chị M, anh M không có con chung . Nay chị M có đơn xin ly hôn với anh M, địa phương đề nghị Toà án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết .

Quá trình giải quyết vụ án chị M có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, anh M được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đ ều không có mặt nên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa ngày 27/6/2023, nguyên đơn chị M có đơn xin xét xử vắng mặt , bị đơn anh M vắng mặt, Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 17/7/2023.

Tại phiên tòa hôm nay chị M xin vắng mặt tại phiên tòa và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh M vắng mặt lần thứ hai không có lý do , vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh M theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Giáp Thị Thanh M được ly hôn anh Giáp Văn M.

Về con chung: không yêu cầu Toà án giải quyết .

Về tài sản chung , nợ chung: Không yêu cầu Toà á n giải quyết

Về án phí: Chị Giáp Thị Thanh M chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận, nghị án Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Đơn khởi kiện của chị Giáp Thị Thanh M cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình. Anh M có hộ khẩu thường trú tại xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án chị M có đơn xin xét xử vắng mặt, anh M vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị M, anh M theo quy định tại điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Giáp Thị Thanh M và anh Giáp Văn M đã đăng ký kết hôn vào ngày 12/5/2016 tại UBND xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị M, anh M là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân thì thấy: Lời khai của chị M trình bày vợ chồng có mâu thuẫn trầm trọng và thường cãi nhau, vợ chồng chị M đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay, không còn tình cảm gì với nhau là phù hợp biên bản xác M tại địa phương. Nay chị M có đơn xin ly hôn với anh M thì Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian sống chung vợ chồng chị M, anh M không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, vợ chồng không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ mọi việc, không giữ gìn, bảo vệ hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân, việc này trái với các quy định tại các điều 19, 21 luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về căn cứ cho ly hôn thì thấy rằng: Tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần cho chị Giáp Thị Thanh M được ly hôn anh Giáp Văn M.

[5]. Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[6]. Về tài sản chung và công nợ: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7]. Về án phí: Chị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Giáp Thị Thanh M được ly hôn anh Giáp Văn M.
2. Về con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về án phí: Chị Giáp Thị Thanh M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015084 ngày 06/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận chị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị M, anh M vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Thái Đào;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Hà

